

**DỰ THẢO CHUẨN ĐẦU RA CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC**

(Ban hành theo Quyết định số .../QĐ -ĐHYHN ngày ../.../2022)

Trình độ đào tạo : Cử nhân
Tên gọi văn bằng : Cử nhân Xét nghiệm Y học
Ngành đào tạo : Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
Mã số ngành đào tạo : 7720601
Hình thức đào tạo : Chính quy
Tên tiếng Anh : Bachelor of Medical Laboratory Science
Thời gian đào tạo : 4 năm
Thời gian xây dựng/cập nhật: tháng năm 2022

1. Mục tiêu chương trình đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học có khả năng vận dụng chính sách và pháp luật y tế, có phẩm chất đạo đức trong thực hành chuyên môn xét nghiệm y học, có khả năng áp dụng kiến thức và kỹ năng nền tảng về Xét nghiệm y học, bao gồm các chuyên ngành Hóa sinh, Miễn dịch, Huyết học, Vi sinh & Ký sinh trùng, Giải phẫu bệnh, Sinh học phân tử để thực hành tốt chuyên môn; có khả năng thực hiện, duy trì chất lượng xét nghiệm; có kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy diễn giải và phản biện, áp dụng các kiến thức cốt lõi trong bối cảnh cụ thể của thực hành nghề nghiệp cũng như cho quá trình học tập và nghiên cứu sau này.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1. Vận dụng các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, y học lâm sàng, các nguyên lý của khoa học xét nghiệm, bao gồm các thành phần của toàn bộ quá trình

xét nghiệm (trước, trong và sau xét nghiệm) trong thực hiện, phiên giải và báo cáo kết quả xét nghiệm.

2. Thu thập, xử lý bệnh phẩm theo quy trình thực hành chuẩn; thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm thường quy; vận hành và bảo dưỡng các thiết bị cơ bản trong phòng xét nghiệm.

3. Áp dụng các kiến thức và kỹ năng về quản lý chất lượng trong thực hiện các biện pháp kiểm soát và đảm bảo chất lượng xét nghiệm, nhất quán và phù hợp với triết lý về chất lượng và cải tiến liên tục.

4. Áp dụng các nguyên tắc về an toàn phòng xét nghiệm và các quy định của ngành, các tiêu chuẩn thực hành tốt phòng xét nghiệm để đảm bảo an toàn cho bản thân, người bệnh, đồng nghiệp, khách hàng và cộng đồng.

5. Giao tiếp hiệu quả với người bệnh và đồng nghiệp; có năng lực tư duy phản biện để phát hiện sai sót và giải quyết vấn đề; có khả năng học tập suốt đời để cập nhật và phát triển chuyên môn cũng như hoạt động hợp tác đa ngành trong lĩnh vực xét nghiệm y học, chăm sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học.

6. Tuân thủ các quy định về đạo đức và pháp luật trong thực hành chuyên môn; đóng góp vào môi trường học thuật và nghề nghiệp bằng năng lực làm chủ bản thân, làm việc độc lập, làm việc nhóm, trách nhiệm nghề nghiệp.

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

2.1. Về kiến thức

KT1. Hiểu biết về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, các định hướng phát triển chuyên ngành và các quy định liên quan đến thực hành xét nghiệm y học.

KT2. Giải thích và vận dụng các nguyên lý của các xét nghiệm thường quy thuộc các lĩnh vực Hóa sinh, Miễn dịch, Huyết học, Vi sinh và ký sinh trùng, Sinh học phân tử, Giải phẫu bệnh trong thực hành chuyên môn.

KT3. Giải thích cơ sở khoa học và phân tích ý nghĩa lâm sàng của các xét nghiệm thường quy ứng dụng trong thực hành chuyên môn.

KT4. Vận dụng các kiến thức về hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo và kiểm soát chất lượng xét nghiệm, các tiêu chuẩn, quy chuẩn cập nhật trong lĩnh vực xét nghiệm y học trong thực hành chuyên môn.

KT5. Giải thích và vận dụng các nguyên tắc an toàn phòng xét nghiệm, an toàn sinh học và an ninh sinh học trong thực hành nghề nghiệp.

KT6. Vận dụng các kiến thức bản về nghiên cứu khoa học, đạt trình độ ngoại ngữ đạt tương đương bậc 3/6 khung trình độ quốc gia và có kiến thức tin học văn phòng theo yêu cầu của Bộ giáo dục và đào tạo.

2.2. Về kỹ năng

KN1. Thực hành an toàn phòng xét nghiệm: kiểm tra và giám sát quy chế kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

KN2. Thu thập, xử lý, vận chuyển và bảo quản bệnh phẩm theo quy trình thực hành chuẩn; vận hành và bảo dưỡng được các thiết bị cơ bản trong phòng xét nghiệm.

KN3. Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm thường quy trong các lĩnh vực: Huyết học- truyền máu, Hóa sinh, Miễn dịch, Vi Ký sinh trùng, Giải phẫu bệnh và Sinh học phân tử; thực hiện các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.

KN4. Thực hiện và theo dõi giám sát các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

KN5. Sử dụng được một ngoại ngữ và công nghệ thông tin để hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học.

KN6. Tham gia nghiên cứu khoa học và công tác đào tạo trong lĩnh vực Xét nghiệm y học.

2.3. Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

NLTC1. Tuân thủ các quy định về đạo đức, pháp luật trong thực hành chuyên môn.

NLTC2. Nhận thức vai trò, vị trí của xét nghiệm y học trong mối liên quan với các chuyên ngành lâm sàng và cận lâm sàng khác.

NLTC3. Xác định mục tiêu phát triển nghề nghiệp, có khả năng học tập suốt đời để áp dụng, cập nhật và phát triển kiến thức, kỹ năng chuyên môn cũng như hoạt động hợp tác đa ngành trong lĩnh vực xét nghiệm y học, chăm sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học

NLTC4. Giao tiếp hiệu quả bằng lời, văn bản và hình ảnh với người bệnh và đồng nghiệp.

NLTC5. Tham gia, tổ chức, điều hành hiệu quả hoạt động nhóm kỹ thuật viên thực hiện các công việc khác nhau của quy trình xét nghiệm.

NLTC6. Lập luận logic, tư duy phản biện, nhận biết và giải quyết những vấn đề cơ bản nảy sinh trong quá trình trước, trong và sau xét nghiệm.

3. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

- Nhân viên xét nghiệm tại các cơ sở y tế.
- Trợ giảng tại các trường đại học, giảng dạy tại các trường cao đẳng thuộc khối ngành sức khỏe.
- Nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu.
- Làm việc trong các cơ quan, đơn vị, công ty có liên quan đến xét nghiệm y học.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Chuyên khoa I, chuyên khoa II chuyên ngành Xét nghiệm Y học
- Thạc sĩ, Tiến sĩ Xét nghiệm Y học
- Sau đại học các lĩnh vực khác có liên quan

5. Các chương trình đào tạo, tài liệu, chuẩn quốc tế đã tham khảo

5.1. Trong nước

- Chuẩn đầu ra Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Trường Đại học Y Dược Hồ Chí Minh.
- Chuẩn đầu ra Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.
- Chuẩn đầu ra Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.
- Chuẩn đầu ra Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Trường Đại học Y Dược quốc gia Hà Nội

- Dự thảo chuẩn năng lực Quốc gia ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, bậc cử nhân.

5.2. Ngoài nước

- Program learning outcome of Bachelor of Laboratory Medicine, RMIT University, Australia.

- Program learning outcome of Bachelor of Clinical Laboratory Science, Indiana University, USA.

- Program learning outcome of Bachelor of Laboratory Medicine, Marist College, USA.

- Program learning outcome of Bachelor of Laboratory Medicine, Oregon Tech, USA.

HIỆU TRƯỞNG